

Bản án số: 534/2020/HS-ST  
Ngày 29-12-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Linh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Bùi Thị Thúy Lan
2. Ông Nguyễn Văn Minh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hồng, Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa:** Ông Lê Thanh Tùng, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020 tại Hội trường A trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 510/2020/HSST ngày 25 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 543/2020/QĐXXST-HS ngày 16/12/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh Đ (tên gọi khác: Tư Bê), sinh năm 2001 tại tỉnh Bạc Liêu; thường trú: Khóm 3, phường 5, Thành phố L, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ học vấn: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1967 và con bà Võ Thị Hoàng O, sinh năm 1970; bị cáo có 04 chị em, bị cáo là thứ 3; tiền sự, tiền án: Không có.

Bị cáo ra đầu thú sau đó bị tạm giữ, bắt tạm giam từ ngày 31/8/2020, có mặt.

*Bị hại:* Anh Hồ Văn T, sinh ngày 10/01/2002; thường trú: Thôn 4 xã H, huyện T, tỉnh Lâm Đồng, có mặt

*Người chứng kiến:* Chị Lê Thị Mỹ H, sinh năm 1987, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Minh Đ và anh Hồ Văn T là bạn học. Khoảng 23 giờ ngày 30/08/2020, Đ đi bộ đến nhà anh T chơi, do thiếu tiền tiêu xài nên Đ nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của anh T mang đi cầm cố lấy tiền tiêu xài. Lúc này Đ nói T “chở về phòng trọ của ba Đ”, khi anh T dắt xe ra chở Đ về Đ nói “để Đ điều khiển xe chở anh T”, anh T đưa xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Sirius biển số 61P1 - 7939 cho Đ chở, khi cả hai đi đến trước phòng trọ số 58/8E đường Nguyễn Hữu

Cảnh, khu phố Đông A, phường Đông Hòa, Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương (phòng ở trọ của ba của Đ). Đ dừng xe và nói T “sợ ba chửi vì nhậu say, T xuống xe gọi cửa dùm”, khi anh T vừa xuống xe để đến gọi cửa, lúc này Đ tăng ga điều khiển xe tẩu thoát, anh T đuổi theo tri hô “Cướp, cướp” nhưng không kịp. Sau khi chiếm đoạt xe mô tô của anh T, Đ điều khiển xe đi tìm Kim Tấn N (Ba Tàu) để cầm xe với số tiền 2.000.000 đồng, anh T làm đơn tố cáo với Đ, ngày 31/8/2020, Đilen đến Công an phường Đông Hòa đầu thú.

Kết luận định giá tài sản số 150/KLĐG-HĐĐGTS ngày 04/9/2020 của Hội đồng định giá thành phố Dĩ An kết luận trị giá xe mô tô hai bánh biển số 61P1 – 7939 nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen - bạc, số khung Y192491, số máy 64192489 có trị giá 6.000.000 đồng.

Tránh nhiệm dân sự: Bị hại Hồ Văn T yêu cầu bị cáo Đ bồi thường số tiền 6.000.000 đồng

Cáo trạng số 546/CT-VKS - DA ngày 25/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Minh Đ về tội “Cướp giật tài sản”, theo quy định khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 171, điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Đ từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Các biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Đ bồi thường thiệt hại cho bị hại T số tiền 6.000.000 đồng.

Bị cáo Đ không bào chữa, tranh luận cho hành vi phạm tội, trước khi Hội đồng xét xử nghị án bị cáo nói lời sau cùng. Bị cáo Đ không nói lời sau cùng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ xác định các bị cáo phạm tội: Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú ngày 31/8/2020, lời khai bị hại, biên bản định giá tài sản, lời khai bị cáo Nguyễn Minh Đ thể hiện. Đêm ngày 30/8/2020, anh Hồ Văn T giao xe mô tô hiệu Sirius, biển số 61P1-7939 trị giá 6.000.000 đồng để Đ điều khiển xe chở T. Do có ý định chiếm đoạt xe từ trước, khi đến điểm hẹn Đ nói T xuống xe kêu cửa phòng, khi T xuống kêu cửa, Đ đã tăng ga xe mô tô tẩu thoát mang đi cầm lấy 2.000.000 đồng. Hành vi nhanh chóng chiếm đoạt tài sản của anh T của bị cáo Đ đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” quy định khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng số 546/CT – VKS ngày 25/11/2020 của Viện kiểm sát Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Đ cũng như bản luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đ không có .

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã đầu thú hành vi phạm tội. Tình tiết trên được quy định điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo Đ có nhân thân tốt thể hiện việc không có tiền án, tiền sự, nhất thời phạm tội.

[4] Về tính chất mức độ tội phạm: Bị cáo Đ phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng do có khung hình phạt đến 5 năm tù, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện phạm tội một cách cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo ngoài việc xâm phạm trực tiếp đến tài sản hợp pháp của bị hại Hồ Văn T được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an và an toàn cho xã hội tại địa phương. Do vậy, cần xử phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để bị cáo tự cải tạo rèn luyện sau này không vi phạm nữa, cũng như việc răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Hồ Văn T yêu cầu bị cáo Đ bồi thường thiệt hại do xe không thu hồi được trị giá 6.000.000 đồng. Yêu cầu trên phù hợp pháp luật, do vậy được chấp nhận

[6] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, trách nhiệm dân sự và mức hình phạt đối với bị cáo Đ phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận.

[7] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Án phí sơ thẩm: Bị cáo Đ phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm, án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Đ phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 171, điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, bắt tạm giam ngày 31/8/2020.

2. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Minh Đ phải bồi thường cho anh Hồ Văn T số tiền 6.000. 000 đồng (sáu triệu đồng)

Kể từ ngày anh T có yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chậm trả số tiền trên thì hàng tháng bị cáo còn phải trả cho anh T khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự ; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14.

Bị cáo Nguyễn Minh Đ phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- VKSND TP;
- Công an TP;
- Chi cục THA dân sự TP;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Bị cáo; bị hại;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Linh**